

HẠNH PHÚC CỦA MỘT TANG GIA

(Trích *Số đỏ* – VŨ TRỌNG PHỤNG)

I – BÀI TẬP

1. Hãy cho biết :

a) Bố cục của đoạn trích (theo nội dung của từng đoạn đã được người biên soạn đánh số từ 1 đến 5).

b) Các nhận xét : "Cái chết kia làm cho nhiều người sung sướng lắm" hay "tang gia ai cũng vui vẻ cả" có mâu thuẫn gì với nỗi buồn hay tiếng khóc mấy lần được nhà văn miêu tả trong đám tang hay không ? Vì sao ?

2. Phân tích mâu thuẫn trào phúng cơ bản được thể hiện qua đoạn trích.

3. Bình luận về ý nghĩa trào phúng hàm chứa trong nhan đề : *Hạnh phúc của một tang gia* (lưu ý so sánh với tên đầy đủ của chương này do tác giả đặt là : *Hạnh phúc của một tang gia – Văn Minh nữa cũng nói vào – Một đám ma gương mẫu*).

Cái *riêng* và cái *chung* trong niềm "hạnh phúc" của "tang gia", theo anh (chị), đã được thể hiện như thế nào và nhằm dụng ý gì ?

4. Hãy phân tích và làm rõ nét đặc sắc trong cách quan sát, miêu tả đám tang của Vũ Trọng Phụng trong hai đoạn 4 và 5. (Lưu ý sự kết hợp giữa cận cảnh với viễn cảnh và hiệu quả của sự kết hợp này).

5. Cái "thật" và cái "giả" trong đoạn trích *Hạnh phúc của một tang gia*.

6. Nghệ thuật tiểu thuyết hiện thực – trào phúng của Vũ Trọng Phụng qua *Hạnh phúc của một tang gia* chung quy có thể gói gọn trong mấy điểm :

a) Vạch ra các nghịch lí trong đám tang để tự nó toát lên ý nghĩa trào phúng ;

b) Sử dụng chi tiết trào phúng đặc sắc ;

c) Tạo lời văn đậm chất hài hước ;

Có thể nói như vậy được không ? Hãy phát biểu ý kiến riêng của mình.

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. a) Bố cục đoạn trích có thể chia thành năm đoạn như đã đánh số từ 1 đến 5. Nội dung các đoạn có thể nêu như sau :

Đoạn 1 : Cái chết "thật" của cụ Tổ.

Đoạn 2 : Niềm hân hoan của đám con cháu.

Đoạn 3 : Cất đám.

Đoạn 4 : Đưa đám.

Đoạn 5 : Hạ huyệt.

b) Các nhận xét : "Cái chết kia làm cho nhiều người sung sướng lắm" hay "tang gia ai cũng vui vẻ cả",... thực ra, không mâu thuẫn gì với nỗi buồn hay tiếng khóc mấy lần được nhà văn miêu tả trong đám tang. Vì niềm vui sướng mới là thật, nỗi buồn hay tiếng khóc chỉ là giả (tìm các chi tiết để chứng minh, diễn giải thêm).

2. Học sinh tự làm.

3. a) Về yêu cầu bình luận nhan đề đoạn trích, cố gắng đọc lại toàn văn chương XV (*Số đỏ*), khi bình luận, chú ý chỉ ra :

– Nguyên tác tạo ra tiếng cười là phải phát hiện và diễn tả được những mâu thuẫn, nghịch lí, những điều trái khoáy, ngược đời. Cả chương truyện – chương XV, mà tên đầy đủ là *Hạnh phúc của một tang gia – Văn Minh nữa cũng nói vào – Một đám ma gương mẫu* đã thoả mãn được nguyên tắc này.

– Tên đầy đủ của chương XV có nhắc đến vai trò của Văn Minh trong việc che đậy những vụ "bê bối" của hai cô em gái (Hoàng Hôn và Tuyết) để có thể tiến hành đám tang ("*Văn Minh nữa cũng nói vào...*") ; kèm theo một cụm từ miêu tả, cũng là một lời bình (*Một đám ma gương mẫu*) để làm rõ hơn tính hài hước của tình tiết. Sự "dài dòng", "lủng củng", hơi "Tây" một cách cố ý trong cấu trúc nhan đề như vậy đúng là có hiệu quả trào phúng riêng của nó.

– Tuy vậy, văn bản trong sách giáo khoa trích phần chính của chương này, lấy tên là *Hạnh phúc của một tang gia* là gãy gọn và cũng phù hợp với nội dung trào phúng của đoạn trích.

– Điều quan trọng là nhan đề này thu tóm được tình tiết và tính chất ngược đời của sự việc. Người ta không ai lại "hạnh phúc" trước cái chết của con người nói chung, huống chi đây lại là cái chết của người thân, là sự ra đi của các bậc sinh thành. Thế mà cái "tang gia" lại "hạnh phúc" thật sự, lại "nhiều người sung sướng lắm", lại "ai cũng vui vẻ cả". Vậy cái vẻ bề ngoài của một đám tang thật "gương mẫu", "to tát" không che đậy được sự bạc bẽo, vô tình của đám cháu con, những kẻ thực ra đã xem cụ Tổ như một thứ kẻ thù, chỉ vì "ông cụ già" này cứ sống dai, mãi đến bây giờ mới chịu chết "thật".

b) Về sự thể hiện cái *riêng* và cái *chung* trong niềm "hạnh phúc" của "tang gia", cần chỉ rõ :

– Cái *chung* đây là niềm hạnh phúc chung cho cả tang gia, không ngoại trừ một ai. Điều này toát ra từ không khí và bức tranh toàn cảnh của đám tang, đặc biệt là những nhận xét, những lời bình kiểu "Cái chết kia làm cho nhiều người sung sướng lắm" hay "tang gia ai cũng vui vẻ cả",... được sử dụng khá dày đặc trong đoạn trích.

– Cái *riêng* đây là niềm hạnh phúc riêng, có phần sâu kín hơn của từng người. Mỗi người (cụ cố Hồng, ông Phán mọc sừng, Văn Minh chồng và vợ, cô Tuyết, cậu tú Tân,...) tùy tham vọng, mục đích riêng, mà có niềm vui sướng, hạnh phúc riêng, không ai giống ai.

– Sự kết hợp miêu tả những sắc thái riêng với sắc thái chung ấy cũng là sự kết hợp giữa miêu tả cái toàn cảnh, viễn cảnh với cái cụ thể, cận cảnh có tác dụng làm cho bức tranh hiện thực càng sinh động, hài hước và ý nghĩa phê phán càng sâu sắc.

4. a) Đọc kĩ văn bản (hai đoạn cuối), tìm ra các đoạn tả viễn cảnh, cận cảnh và sự kết hợp tự nhiên giữa *cận* và *viễn* trong các đoạn ấy. Ví dụ :

– Viễn cảnh : "Đám ma đưa đến đâu làm huyền não đến đấy...", "Đám cứ đi...", "Đám cứ đi...", v.v.

– Cận cảnh : "Ai cũng làm ra bộ mặt nghiêm chỉnh, song le sự thật thì vẫn thì thầm với nhau chuyện trò về vợ con, về nhà cửa, về một cái tủ mới sắm, một cái áo mới may", hoặc : "Xuân Tóc Đỏ muốn bỏ quách ra thì chợt thấy ông Phán dúm tay nó một cái giấy bạc năm đồng gấp tư...".

– Luôn có sự đan xen tự nhiên giữa các đoạn *viễn* và *cận* như vậy ở đoạn 5, như nhà làm phim phóng sự khéo léo di chuyển ống kính của mình để thu tóm được thật trung thành cái vẻ bề ngoài (rất "gương mẫu", "to tát"), cũng như lật tẩy cái thực chất bên trong (giả tạo, bạc bẽo, vô tình), nhằm tạo ra tiếng cười phê phán.

b) Trên cơ sở phân tích các dẫn chứng mà rút ra kết luận : Các kết luận cụ thể có thể khác nhau, nhưng cần nhấn mạnh được tinh thần chung : cách quan sát, miêu tả đám tang trong hai đoạn 4 và 5 của nhà văn đúng là tinh tường, sâu sắc, hài hước, thú vị.

5. Một trong những mâu thuẫn mà nhà văn đã khéo léo tạo ra và phóng to cho người đọc nhận thấy là mâu thuẫn *thật – giả*.

Trong cái xã hội "số đỏ" đầy rẫy những thứ rơm đời bấy giờ, không có cái gì là không làm giả được. Một khi đã có bằng sắc rơm, nghệ thuật, thi ca, khoa học rơm ; văn minh "Âu hoá" rơm, tôn giáo rơm,... thì cũng có thể có chuyện buồn đau, tang chế rơm. Vấn đề nguy hại là ở tình trạng lập lờ, lẫn lộn giữa cái thật và cái giả, hay như người ta thường nói, lẫn lộn "vàng – thau". Tuy nhiên, dưới ngòi bút tinh tường, sắc sảo của nhà văn, tất cả, cuối cùng đã trở lại đúng với bản chất của nó.

Có thể phân tích, bình luận theo trình tự lập luận như sau :

– Từ cái chết *thật* đến cái đám ma... *giả*

Câu văn mở đầu đoạn trích : "Ba hôm sau, ông cụ già chết thật" hàm chứa một sự đối chiếu thật – giả. Có lẽ đã có chuyện chết giả làm người ta bị hụt hẫng, thất vọng và tang gia đã chờ đợi cái chết thật này quá lâu rồi. Cho nên khi ông cụ chết thật thì cái đám ma danh giá, to tát kia chỉ có thể giả mà thôi : đám ma thì "to", om sòm, nổi đình đám đến mức "cả một thành phố" phải "nhón nháo" lên với những lời "khen ngợi". Nhưng lại thiếu hẳn điều cốt yếu để thành đám tang – lòng thương tiếc chân thành. Chỉ có sự bạc bẽo, vô tình.

– Từ cái đám ma *giả* đến niềm vui sướng *thật*

Đám ma thì *giả* song niềm vui sướng của "khổ chủ" lại là rất thật. Tang gia "ai cũng" "hạnh phúc", "vui vẻ cả",... đó là một điệp khúc đầy ý nghĩa.

Cũng có những gương mặt buồn, nhưng buồn hoàn toàn vì những cố khác. Ông Văn Minh có vẻ đăm chiêu buồn là vì mãi nghĩ đến cái "chức thư" chia của kia. Tuyệt buồn "lãng mạn" vì "không thấy bạn giai đâu cả". Các quý ông cảm động

không phải vì nghe tiếng kèn *Xuân nữ* náo nùng, mà vì trông thấy làn da trắng thập thò "trên cánh tay và ngực Tuyết",...

Tiếng khóc của cụ Hồng là để thu hút sự chú ý, chờ đợi những lời ngợi khen mình "già đến thế kia". Tiếng khóc "Hút... ! Hút... ! Hút... !" của ông cháu rể quý hoá và cái dáng vẻ đau khổ, thương tiếc tột cùng của ông, hoá ra, lại là giả một cách rất giống thật, vì không ai tinh táo, sòng phẳng hơn ông.

– Sự lật tẩy cái *giả* nhân danh cái *thật*

Nhà văn đã lật tẩy cái giả một cách thật tài tình. Có cảm giác như không một chi tiết nào trong đám tang qua được mắt ông. Cả đám tang như một màn kịch, một trò diễn lớn : "Cả một thành phố đã nhón nháo lên khen đám ma to, đúng với ý muốn của cụ cố Hồng. Thiên hạ chú ý đặc biệt vào những kiểu quần áo tang của tiệm may Âu hoá như ý ông Typn và bà Văn Minh",... Thực tế này cũng giống như việc cậu Tú Tân "luộm thuộm trong chiếc áo thụng trắng đã bắt bẻ từng người một, hoặc chống gậy, hoặc gục đầu, hoặc cong lưng, hoặc lau nước mắt như thế này, như thế nọ,... để cậu chụp ảnh kỉ niệm lúc hạ huyệt".

Đặc biệt, có những câu, đoạn lật tẩy thật xuất sắc cái giả dối, nham hiểm của những con người hám danh, hám của trong gia đình phong kiến tư sản (ví dụ lật tẩy hành vi trò diễn của ông Phán mọc sừng ở cuối đoạn trích). Sự lật tẩy càng bất ngờ thì càng thú vị, hài hước.

6. Nên giải quyết vấn đề theo trình tự sau :

a) Khẳng định (hoặc phủ định) ý kiến cho rằng, có thể nói : "Nghệ thuật tiểu thuyết hiện thực – trào phúng của Vũ Trọng Phụng qua đoạn trích *Hạnh phúc của một tang gia* chung quy có thể gói gọn trong mấy điểm : 1. Vạch ra các nghịch lí trong đám tang để tự nó toát lên ý nghĩa trào phúng ; 2. Sử dụng chi tiết trào phúng đặc sắc ; 3. Tạo lời văn đậm chất hài hước".

Tuy nhiên, khẳng định hoặc phủ định (một phần hay tất cả) thì cũng phải lập luận có căn cứ. Ví dụ, khẳng định nghệ thuật vạch ra các nghịch lí trong đám tang thì phải nói rõ và đánh giá ý nghĩa trào phúng ở các nghịch lí ấy (tang gia thường bất hạnh, còn đây lại hạnh phúc ; thường buồn đau, đây lại vui sướng ; thường trang nghiêm, đây lại bát nháo, nhớ nhãng,...).

b) Phát biểu thêm một số ý kiến nhận xét, đánh giá bổ sung theo nhận thức, quan niệm của mình.